

## I. NỘI DUNG

- PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1930-1935
- CUỘC VẬN ĐỘNG DÂN CHỦ TRONG NHỮNG NĂM 1936-1939
- VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1939-1945
- CAO TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI TỔNG KHỎI NGHĨA THÁNG TÁM
- TỔNG KHỎI NGHĨA THÁNG TÁM VÀ SỰ THÀNH LẬP NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

## II. CÂU HỎI THAM KHẢO

**Câu 1. Để giải quyết hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế (1929-1933) thực dân Pháp đã làm gì ?**

- a. Tăng cường bóc lột công nhân Pháp.
- b. Tăng cường bóc lột nhân dân Đông Dương.
- c. Tăng cường bóc lột các nước thuộc địa.
- d. Vừa bóc lột công nhân và nhân dân lao động chính quốc vừa bóc lột các nước thuộc địa.

**Câu 2. Lần đầu tiên nhân dân lao động Việt Nam kỷ niệm ngày Quốc tế lao động vào thời gian ?**

- a. 1/5/1929.    b. 1/5/1930.    c. 1/5/1931.    d. 1/5/1933.

**Câu 3. Năm 1930 Nghệ Tĩnh là nơi có phong trào cách mạng phát triển mạnh nhất vì sao ?**

- a. Là nơi bị thực dân Pháp khủng bố tàn khốc nhất.
- b. Thành lập chính quyền Xô viết sớm nhất
- c. Là nơi có đội ngũ cán bộ Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đông nhất.
- d. Là nơi có truyền thống đấu tranh anh dũng chống giặc ngoại xâm, có chi bộ Đảng hoạt động mạnh.

**Câu 4. Mặc dù bị thực dân Pháp đàn áp thất bại nhưng phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh chứng tỏ**

- a. Truyền thống đấu tranh của nhân dân ta
- b. Vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương
- c. Tinh thần oanh liệt và khả năng cách mạng của quần chúng
- d. Chính sách cai trị của Pháp sẽ là kết quả tất yếu dẫn đến phong trào đấu tranh của quần chúng

**Câu 5. Việt Nam bị tác động thế nào bởi cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933?**

- a. Kinh tế được phát triển các lĩnh vực
- b. Lương thực thiếu trầm trọng
- c. Chỉ có nông nghiệp trồng cao su và khai mỏ bị ảnh hưởng
- d. Sản xuất suy sụp, đình đốn, hàng hóa khan hiếm, giá cả đắt đỏ, đời sống khó khăn

**Câu 6. Nơi diễn ra cuộc đấu tranh quyết liệt nhất trong phong trào 1930-1931?**

- a. Các thành phố, đô thị lớn vì đông dân cư
- b. Nghệ- Tĩnh vì là nơi đất rộng, dân đông à có truyền thống cách mạng lâu đời
- c. Các khu công nghiệp và đồn điền vì có đông công nhân và người lao động
- d. Hà Nội vì là thủ phủ của Liên bang Đông Dương

**Câu 7. Tổ chức nào đứng ra quản lý mọi mặt đời sống chính trị, xã hội ở nông thôn Nghệ- Tĩnh?**

- a. Ban Chấp hành nông hội.    b. Ban Chấp hành công hội.

- c. Hội phụ nữ giải phóng. d. Đoàn thanh niên phản đế.

**Câu 8. Chính quyền cách mạng được thành lập ở Nghệ Tĩnh trong phong trào cách mạng 1930-1931 được gọi là Xô viết vì?**

- a. đây là chính quyền do giai cấp công nhân lãnh đạo  
b. đây là chính quyền đầu tiên của công nông  
c. được tổ chức theo kiểu Xô viết ở Nga  
d. chính quyền được tổ chức theo nhà nước kiểu mới

**Câu 9. Chính quyền Xô viết Nghệ-Tĩnh đã tỏ rõ bản chất cách mạng của mình. Đó là chính quyền của dân , do dân và vì dân. Tính chất đó được thể hiện ở những điểm cơ bản nào?**

- a. Thực hiện các quyền tự do dân chủ cho nhân dân .  
b. Chia ruộng đất công cho nông dân , bắt địa chủ giảm tô, xoá nợ.  
c. Xoá bỏ các tập tục lạc hậu ,khuyến khích nhân dân học chữ Quốc ngữ.  
d. Tất cả đều đúng.

**Câu 10. Đại hội lần thứ nhất của Đảng diễn ra vào thời gian nào , ở đâu ?**

- a. 3/1935 ở Ma Cao- Trung Quốc. b. 3/1935 ở Hương Cảng- Trung Quốc.  
c. 3/1935 ở Xiêm - Thái Lan. d. 3/1935 ở Cao Bằng- Việt Nam.

**Câu 11. Đỉnh cao của phong trào nông dân và công nhân trong phong trào cách mạng 1930-1931 diễn ra mạnh nhất ở đại phương nào?**

- a. Thanh Hóa, Nghệ An b. Nghệ An, Hà Tĩnh  
c. Hà Tĩnh, Quảng Bình d. Quảng Bình, Quảng Trị

**Câu 12. Nguyên nhân thất bại của phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh 1930-1931 là?**

- a. Chưa có lực lượng vũ trang  
b. Thực dân Pháp còn mạnh và thực hiện nhiều biện pháp để đàn áp phong trào  
c. Chưa có sự giúp đỡ của Liên Xô.  
d. Đảng cộng sản Việt Nam mới thành lập chưa có kinh nghiệm lãnh đạo.

**Câu 13. Phong trào 1930-1931 xác định kẻ thù chủ yếu là gì?**

- a. Đế quốc và phong kiến b. Phong kiến và địa chủ  
c. Phát xít và đế quốc d. Bọn thực dân Pháp phản động tại Đông Dương

**Câu 14: Thành quả lớn nhất của phong trào 1930-1931 là?**

- a. thành lập được chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh  
b. hình thành khối liên minh công nông  
c. Đảng rút ra nhiều bài học quý báu  
d. quần chúng giác ngộ trở thành lực lượng chính trị hùng hậu

## **BÀI 20**

**Câu 1. Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII ( 7/1935) xác định kẻ thù trước mắt nguy hiểm của nhân dân thế giới là gì?**

- a. Chủ nghĩa thực dân cũ. b. Chủ nghĩa thực dân mới.  
c. Chủ nghĩa phát xít. d. Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.

**Câu 2. Yếu tố khách quan tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh của nhân dân trong những năm 1936-1939?**

- a. ở Đông Dương có toàn quyền mới  
b. quốc tế Cộng sản tổ chức Đại hội lần thứ VII  
c. Chính phủ mặt trận nhân dân lên cầm quyền ở Pháp  
d. Chính phủ Pháp cử phái viên sang điều tra tình hình ở Đông Dương

**Câu 3. Đảng ta chuyển hướng chỉ đạo sách lược trong thời kỳ 1936-1939 dựa trên cơ sở nào?**

- a. Đường lối nghị quyết của Quốc tế cộng sản.  
b. Tình hình thực tiễn của Việt Nam.

- c. Tình hình thế giới , trong nước có sự thay đổi và tiếp thu đường lối của Quốc tế Cộng sản.
- d. Đảng Cộng sản Đông Dương phục hồi và hoạt động mạnh.

**Câu 4. Đảng Cộng sản Đông Dương nhận định kẻ thù cụ thể trước mắt của nhân dân Đông Dương thời kỳ 1936-1939 là:**

- a. Bọn phản động thuộc địa.
- b. Chủ nghĩa phát xít.
- c. Bọn phản động Pháp và bè lũ tay sai.
- d. Thực dân Pháp và chính quyền phong kiến.

**Câu 5. Hình thức và phương pháp đấu tranh cách mạng trong thời kỳ 1936-1939 có gì khác so với thời kỳ 1930 -1931?**

- a. Đấu tranh bí mật.
- b. Đấu tranh hợp pháp nửa hợp pháp, công khai nửa công khai.
- c. Đấu tranh bất hợp pháp.
- d. Đấu tranh công khai.

**Câu 6. Khẩu hiệu đấu tranh của thời kỳ cách mạng 1936-1939 là gì?**

- a. “Đánh đổ đế quốc Pháp, Đông Dương hoàn toàn độc lập”.
- b. “Tích thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày”.
- c. “Độc lập dân tộc” “Người cày có ruộng”.
- d. “Chống phát xít chống chiến tranh đế quốc chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi tự do dân chủ, cơm áo hòa bình”.

**Câu 7. Tháng 8/1936 Đảng chủ trương phát động phong trào gì?**

- a. Đông Dương đại hội.
- b. Phong trào đón Gô - đa đầu năm 1937
- c. Vận động người của Đảng vào Viện dân biểu.
- d. Mít tinh diễn thuyết thu thập “dân nguyện”.

**Câu 8. Hình thức đấu tranh nào không sử dụng trong phong trào dân chủ trong những năm 1936-1939 ?**

- a. Đấu tranh vũ trang
- b. Đấu tranh báo chí
- c. Đấu tranh chính trị
- d. Mít tinh đưa dân nguyện

**Câu 9. Phong trào đấu tranh của giai cấp công- nông và các tầng lớp nhân dân tiêu biểu nhất trong thời kỳ 1936-1939 là gì ?**

- a. Cuộc vận động Đông Dương đại hội (1936).
- b. Phong trào đón rước phái viên chính phủ Pháp và toàn quyền mới Đông Dương (1937).
- c. Tổng bãi công của công nhân Công ty than Hòn Gai (11/1936) và cuộc mít tinh tại khu Đấu xảo (Hà Nội) 5/1938
- d. Phong trào báo chí tiên bộ và đấu tranh nghị trường.

**Câu 10. Kết quả lớn nhất của phong trào cách mạng dân chủ 1936-1939 là gì?**

- a. Chính quyền thực dân phải nhượng bộ, cải thiện một phần quyền dân sinh ,dân chủ.
- b. Quần chúng được tập dượt đấu tranh dưới nhiều hình thức.
- c. Thành lập Mặt trận Dân chủ Nhân dân đoàn kết rộng rãi các tầng lớp xã hội.
- d. Quần chúng được tổ chức và giác ngộ, Đảng được tôi luyện, tích lũy kinh nghiệm xây dựng mặt trận thống nhất.

**Câu 11. Mục tiêu đấu tranh trong những năm 1936-1939 được Đảng cộng sản Đông Dương xác định là gì?**

- a. Đánh đổ đế quốc và phát xít
- b. Độc lập dân tộc và người cày có ruộng
- c. Tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình
- d. Đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc.

**Câu 12. Cuộc đấu tranh công khai, hợp pháp trong những năm 1936- 1939 ở Đông Dương thực chất là ?**

- a. Cuộc vận động dân chủ
- b. Cách mạng giải phóng dân tộc

c. Tuyên truyền giác ngộ quần chúng

d. Cuộc đấu tranh giai cấp

## **BÀI 21 :**

**Câu 1. Cơ hội nào đã tạo điều kiện cho Đảng bộ Bắc Sơn lãnh đạo nhân dân nổi dậy khởi nghĩa**

- a. Quân Nhật đánh vào Lạng Sơn, quân Pháp thua chạy
- b. Nhật cho quân tiến sát tới biên giới Việt – Trung
- c. Quân Pháp ở Lạng Sơn đầu hàng quân Nhật
- d. Nhật tiến đánh Pháp trên toàn Đông Dương

**Câu 2. Để nắm độc quyền toàn bộ nền kinh tế Đông Dương thực dân Pháp đã thi hành chính sách gì?**

- a. Tăng các loại thuế gấp ba lần.
- b. Thi hành chính sách “ Kinh tế chỉ huy”.
- c. Thu mua lương thực theo giá rẻ mạt.
- d. Bắt nhân dân ta nhổ lúa trồng đay.

**Câu 3. Hiệp ước phòng thủ chung Đông Dương (23/7/1941) được ký giữa Pháp và Nhật thừa nhận:**

- a. Pháp cam kết hợp tác với Nhật về mọi mặt.
- b. Nhật có quyền đóng quân trên toàn cõi Đông Dương.
- c. Nhật có quyền sử dụng tất cả các sân bay và cửa biển ở Đông Dương vào mục đích quân sự.
- d. Pháp phải bảo đảm hậu phương an toàn cho quân đội Nhật.

**Câu 4. Nguyên nhân trực tiếp làm hơn 2 triệu người miền Bắc chết đói trong mấy tháng đầu năm 1945 ?**

- a. Nhật bắt nhân dân ta nhổ lúa trồng đay.
- b. Tăng thuế để vơ vét bóc lột nhân dân ta.
- c. Thu mua lương thực chủ yếu là lúa gạo theo lối cưỡng bức với giá rẻ mạt.
- d. Nhật bắt Pháp phải vơ vét của nhân dân ta cúng đốn cho Nhật.

**Câu 5. Sự áp bức bóc lột dã man của Nhật- Pháp đã dẫn đến hậu quả gì?**

- a. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam, với phát xít Nhật sâu sắc.
- b. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp sâu sắc.
- c. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật -Pháp sâu sắc.
- d. Mâu thuẫn giữa toàn thể các dân tộc Đông Dương với Nhật sâu sắc.

**Câu 6. Nguyên nhân chung nhất của ba cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn (9/1941) Nam Kỳ (11/1940) binh biến Đô Lương (1/1941)?**

- a. Binh lính người Việt bị Pháp bắt sang chiến trường Thái Lan.
- b. Thực dân Pháp cấu kết với Nhật bóc lột nhân dân ta.
- c. Mâu thuẫn sâu sắc của cả dân tộc với phát xít Nhật và thực dân Pháp.
- d. Sự đầu hàng nhục nhã của Pháp đối với Nhật.

**Câu 7. Pháp thi hành chính sách « Kinh tế chỉ huy » với mục đích ?**

- a. phát triển nền kinh tế cho các nước Đông Dương
- b. Giúp Nhật khai thác Đông Dương hiệu quả
- c. Hạn chế phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam
- d. Lợi dụng thời chiến để nắm độc quyền kinh tế Việt Nam

**Câu 8. Lần đầu tiên lá cờ đỏ sao vàng xuất hiện trong cuộc khởi nghĩa nào?**

- a. Cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn (9/1940).
- b. Cuộc binh biến Đô lương (1/1941).
- c. Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ (11/1940).
- d. Cả ba cuộc khởi nghĩa trên.

**Câu 9. Đội du kích Bắc Sơn sau này phát triển thành?**

- a. Việt Nam giải phóng quân
- b. Cứu quốc quân
- c. Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân
- d. Quân đội nhân dân Việt Nam

**Câu 10. Nguyên nhân chung làm cho ba cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kỳ và binh biến Đô Lương thất bại là gì ?**

- a. Quân chúng chưa sẵn sàng.
- b. Kẻ thù còn mạnh, lực lượng cách mạng chưa được tổ chức, chuẩn bị đầy đủ, thời cơ chưa chín muồi.
- c. Lực lượng vũ trang còn yếu, kế hoạch chưa rõ ràng.
- d. Lệnh tạm hoãn khởi nghĩa về không kịp.

**Câu 11. Khi CTTG II bùng nổ, sự kiện nào đã đẩy thực dân Pháp ở Đông Dương đứng trước nguy cơ mới?**

- a. Phát xít Đức kéo vào Pháp
- b. Chính phủ Pháp đầu hàng Đức
- c. Chiến tranh bùng nổ ở Châu Á - Thái Bình Dương
- d. Quân Nhật cho quân tiến sát tới biên giới Việt Trung

**Câu 12. Khởi nghĩa Bắc Sơn nổ ra 9-1940 nổ ra trên địa bàn tỉnh nào?**

- a. Lạng Sơn
- b. Cao Bằng
- c. Hà Nội
- d. Bắc Giang

## **BÀI 22.**

**Câu 1. Hội nghị Trung ương Tám do ai chủ trì?**

- a. Nguyễn Ái Quốc
- b. Trần Phú
- c. Ngô Gia Tự
- d. Lê Hồng phong

**Câu 2. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ VIII đã xác định mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội Việt Nam là gì?**

- a. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp.
- b. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với phát xít Pháp-Nhật.
- c. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp và phong kiến tay sai.
- d. Mâu thuẫn giữa nhân dân ta với phát xít Nhật và phong kiến tay sai.

**Câu 3. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ VIII quyết định tạm gác khẩu hiệu nào?**

- a. “Tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo”.
- b. “Đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày”.
- c. “Giảm tô, giảm tức chia lại ruộng công”.
- d. Thực hiện “ Người cày có ruộng”.

**Câu 4. Đội du kích đầu tiên của cách mạng Việt Nam được thành lập có tên là gì?**

- a. Đội du kích Bắc Sơn.
- b. Đội du kích Ba Tơ.
- c. Đội du kích Võ Nhai.
- d. Đội du kích Đình Bảng.

**Câu 5. Đội Cứu quốc quân ra đời đó là sự hợp nhất giữa :**

- a. Đội du kích Bắc Sơn và đội du kích Ba Tơ.
- b. Đội du kích Bắc Sơn và đội Việt Nam truyền truyền giải phóng quân.
- c. Đội du kích Bắc Sơn và đội Việt Nam giải phóng quân.
- d. Đội du kích Bắc Sơn và đội du kích Thái Nguyên .

**Câu 6. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập ngày tháng năm nào?**

- a. 22/12/1941.
- b. 22/12/1942.
- c. 22/12/1943.
- d. 22/12/1944.

**Câu 7. Khi Nhật đảo chính Pháp, Ban thường vụ Trung ương Đảng họp và nhận định tình hình như thế nào ?**

- a. Cuộc đảo chính Nhật- Pháp gây ra một cuộc khủng hoảng chính trị đối với Nhật, làm cho tình thế cách mạng xuất hiện.
- b. Ra chỉ thị “ Nhật-Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”.
- c. Pháp sẽ ra sức chống lại Nhật để độc quyền chiếm Đông Dương.
- d. Nhật là kẻ thù chủ yếu của nhân dân Đông Dương.

**Câu 8. Chỉ thị “Nhật -Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” là của:**

- a. Tổng bộ Việt Minh.
- b. Hồ Chí Minh.

- c. Ban thường vụ Trung ương Đảng.
- d. Đội Việt Nam truyền truyền giải phóng quân.

**Câu 9. Hội nghị Ban thường vụ Trung ương Đảng mở rộng đã quyết định:**

- a. Kêu gọi sửa soạn khởi nghĩa.
- b. Kêu gọi đứng dậy khởi nghĩa.
- c. Phát động một cao trào “ Kháng Nhật cứu nước”.
- d. Khởi nghĩa giành chính quyền.

**Câu 10. Hội nghị lần thứ 8 ban chấp hành TƯ Đảng Cộng sản Đông Dương(5-1941) họp ở ?**

- a. Hà Nội
- b. Pắc Bó – Cao Bằng
- c. Tân Trào- Tuyên Quang
- d. Định Hóa- Thái Nguyên

**Câu 11. Mặt trận Việt Minh ra đời vào ngày tháng năm nào?**

- a/ 19/5/1941
- b. 5/9/1941
- c. 15/9/1941
- d. 22/12/1941

**Câu 12. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập theo chỉ thị của?**

- a. Võ Nguyên Giáp
- b. Hồ Chí Minh
- c. Văn Tiến Dũng
- d. Phạm Văn Đồng

**Câu 13. Ngay sau khi thành lập đội VN tuyên truyền giải phóng quân giành thắng lợi đầu tiên ở đâu ?**

- a. Phay Khắt- Nà Ngạn
- b. Bắc Sơn
- c. Võ Nhai
- d. Tân Trào

**Câu 14. Nhật đảo chính Pháp vào ngày nào?**

- a. 3/9/1945
- b/ 19/3/1945
- c. 9/3/1945
- d. 13/9/1945

**Câu 15. Khu giải phóng Việt Bắc được thành lập 6/1945 gồm các tỉnh nào?**

- a. Cao Bằng, Bắc Kạn. Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên
- b. Cao Bằng, Bắc Ninh. Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên
- c. Cao Bằng, Bắc Kạn. Lạng Sơn, Tuyên Quang, Thái Nguyên
- d. Cao Bằng, Bắc Kạn. Lạng Sơn, Phú Thọ, Tuyên Quang, Thái Nguyên

**Câu 16. Hội nghị Ban chấp hành TƯ 8/1941 của Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương thành lập mặt trận nào?**

- a. Mặt trận Liên Việt
- b. Mặt trận Đồng minh
- c. Mặt trận Việt Minh
- d. Mặt trận thống nhất phá đế Đông Dương

**Câu 17. Phát xít Nhật đảo chính Pháp là do**

- a. Mâu thuẫn Pháp- Nhật ngày càng gay gắt
- b. Nhật tiến hành chung theo kế hoạch của phe phát xít
- c. Thất bại gần kề của Nhật trong CTTG II
- d. Phong trào cách mạng dâng cao làm cho Nhật gặp nhiều khó khăn

**Câu 18. Hội nghị Trung ương tám ban chấp hành TW đảng quyết định tạm gác khẩu hiệu nào?**

- a. “ tịch thu ruộng đất của đế quốc, và Việt gian chia cho dân cày nghèo”
- b. “đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày”
- c. “ giảm tô giảm tức, chia lại ruộng đất công”
- d. thực hiện “ người cày có ruộng”

**BÀI 23.**

**Câu 1. Những tỉnh lị giành được chính quyền đầu tiên trong cách mạng Tháng Tám là?**

- a. Huế, Cần Thơ, Bắc Giang, Hải Dương
- c. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Giang, Quảng Nam
- b. Yên Bái, Sài Gòn, Hà Tĩnh, Quảng Bình
- d. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam

**Câu 2. Người đứng đầu Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam là**

- a. Hồ Chí Minh
- b. Trường Chinh
- c. Võ Nguyên Giáp
- d. Phạm Văn Đồng

**Câu 3. Hội nghị toàn quốc của Đảng họp từ ngày 13 đến 15/8/1945 đã quyết định vấn đề gì ?**

- a. Khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.
- b. Phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.
- c. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn.
- d. Tổng khởi nghĩa trong cả nước, giành lấy chính quyền trước khi quân Đồng minh vào.

**Câu 4. Khẩu hiệu “Đánh đuổi Nhật-Pháp” được thay bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật” được nêu trong :**

- a. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng ( 9/3/1945).
- b. Chỉ thị “ Nhật- Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”(12/3/1945).
- c. Hội nghị toàn quốc của Đảng ( 13-15/8/1945 ).
- d. Đại hội quốc dân ở Tân Trào(16/8/1945)

**Câu 5. Nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám là gì?**

- a. Dân tộc Việt Nam vốn có truyền thống yêu nước, đã đấu tranh kiên cường bất khuất.
- b. Tinh thần đoàn kết của nhân dân, có khối liên minh công nông vững chắc, tập hợp được mọi lực lượng yêu nước trong mặt trận thống nhất.
- c. Sự lãnh đạo tài tình của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- d. Có hoàn cảnh thuận lợi của chiến tranh thế giới thứ hai: Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh đã đánh bại phát xít Đức- Nhật.

**Câu 6. Ngày 19-8-1945 mặt trận Việt Minh đã tổ chức một cuộc mít tinh lớn tại**

- a. Ngõ môn Huế
- b. Quảng trường Nhà hát lớn Hà Nội
- c. Quảng trường Ba Đình
- d. Quảng trường Nhà hát lớn Sài Gòn

**Câu 7. Sự kiện nào đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chế độ phong kiến Việt Nam?**

- a. Tổng khởi nghĩa thắng lợi trên toàn quốc
- b. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời
- c. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị
- d. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tuyên ngôn độc lập

**Câu 8. Điều kiện khách quan nào tạo thời cơ cho nhân dân ta đứng lên giành chính quyền trong cách mạng Tháng Tám/1945 ?**

- a. Thắng lợi của phe đồng minh
- b. Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh không điều kiện
- c. Sự đầu hàng của phát xít Đức- Italia
- d. Sự thất bại của phe Phát xít tại Châu Âu.

**BGH xác nhận**

**Nhóm trưởng( TTCM)**

**GVBM**

**Tạ Thúy Hà**

**Nguyễn Thị Kim Thanh**

**Nguyễn Thị Thuần**